

tốt với các sở, ngành, địa phương để tạo được sự lan tỏa cho ngành Tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả về thời gian, chất lượng.

Sáu tháng đầu năm 2022, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp đã hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu tại Kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp đã đề ra, nhất là ở các nhóm nhiệm vụ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hộ tịch; thẩm định văn bản, kiện toàn tổ chức bộ máy.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

1.1. Kết quả đạt được

- Về xây dựng pháp luật, thẩm định, góp ý văn bản QPPL:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý văn bản QPPL, ngay từ đầu năm Sở Tư pháp đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành: Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch công tác pháp chế; Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND Tỉnh ban hành năm 2021 hết hiệu lực; Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra công tác ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện năm 2022; Văn bản về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định pháp luật,...

Ngoài ra, thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật và Quyết định số 233/QĐ-BTP ngày 18/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Chỉ thị số 43/CT-TTg, Sở Tư pháp tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch 161/KH-UBND ngày 17/5/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 27/10/2021 về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Theo đó, tổ chức triển khai thực hiện thống nhất và hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 43/CT-TTg gắn với việc thực hiện các nội dung của Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, đảm bảo tính khả thi của văn bản QPPL khi được ban hành, tạo điều kiện thuận lợi, huy động sự tham gia của các ngành, tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng, hoàn chỉnh các

dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND, HĐND Tỉnh ban hành. Từ đó công tác góp ý, thẩm định văn bản QPPL tiếp tục được chú trọng, nâng cao. Sáu tháng đầu năm 2022, HĐND và UBND Tỉnh ban hành 16 văn bản QPPL (06 Nghị quyết; 10 Quyết định); UBND cấp huyện ban hành 20 quyết định; Sở Tư pháp đã thẩm định 27 dự thảo văn bản QPPL (16 dự thảo Nghị quyết và 11 dự thảo Quyết định). Đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND và UBND Tỉnh được thẩm định trước khi ban hành; góp ý 21 dự thảo văn bản QPPL đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

- Về kiểm tra văn bản QPPL:

Công tác kiểm tra văn bản QPPL tiếp tục được thực hiện thường xuyên và đạt được những kết quả tích cực. Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 31/3/2022 về xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh năm 2022; tham mưu và trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 93/QĐ-UBND-TL ngày 05/05/2022 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND cấp huyện năm 2022. Theo đó, đã tổ chức Đoàn kiểm tra, kiểm tra 12/12 huyện, thành phố theo Kế hoạch.

Sở Tư pháp tiếp nhận 10 văn bản QPPL cấp huyện gửi đến và đã tiến hành kiểm tra 10 văn bản QPPL (đạt 100% số văn bản nhận được thuộc thẩm quyền). Qua kiểm tra, các văn bản QPPL của cấp huyện ban hành đều đảm bảo cơ bản về nội dung và kỹ thuật trình bày văn bản QPPL phù hợp với quy định của văn bản QPPL cấp trên.

- Công tác rà soát văn bản QPPL:

Việc rà soát văn bản QPPL được tiến hành thường xuyên, kịp thời, nhằm phát hiện quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp quy định pháp luật, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ các văn bản QPPL của HĐND, UBND trong hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Sở Tư pháp đã tham mưu và trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 51/QĐ-UBND-HC ngày 18/01/2022 công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND Tỉnh ban hành trong năm 2021 còn hiệu lực, hết hiệu lực là 70 văn bản, trong đó có 69 văn bản còn hiệu lực và 01 văn bản hết hiệu lực toàn bộ.

- Bên cạnh đó, nhằm triển khai có hiệu quả các quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản và tăng cường nghiệp vụ công tác kiểm tra văn bản QPPL, Sở Tư pháp đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ xây dựng và kiểm tra văn bản QPPL cho các đơn vị (Sở Xây dựng, UBND huyện Tháp Mười, UBND huyện Lai Vung). Kinh phí thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý,

sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

1.2. Khó khăn, hạn chế

- Việc áp dụng các nội dung mới về lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL, quy trình xây dựng chính sách, thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL còn hạn chế, mất nhiều thời gian, cách hiểu và cách áp dụng còn khác nhau trong thực tiễn.

- Biên chế cho công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL còn thiếu, chủ yếu là thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc. Kinh phí hỗ trợ cho công tác kiểm tra văn bản còn thấp nên chưa thu hút được đội ngũ chuyên gia tham gia cộng tác viên kiểm tra văn bản QPPL.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

2.1 Kết quả đạt được

- Công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh đã có nhiều đổi mới, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, người dân ngày càng nâng cao. Cùng với việc tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố đã tham mưu UBND cùng cấp ban hành các Chương trình, Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL, ngay từ đầu năm Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành: Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/01/2022 về việc thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ngoài ra, với vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật Tỉnh (HĐPHPBGDPL Tỉnh), Sở Tư pháp đã tham mưu và trình HĐPHPBGDPL Tỉnh ban hành Kế hoạch số 23/KH-HĐPHPBGDPL ngày 21/01/2022 về việc hoạt động của HĐPHPBGDPL Tỉnh năm 2022; Kế hoạch 178/KH-UBND ngày 14/5/2022 về việc PBGDPL liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài. Đồng thời, Sở Tư pháp cũng đã ban hành các Kế hoạch¹ PBGDPL điển hình như về công tác dân vận chính quyền; phòng, chống tham nhũng; phòng, chống AIDS, ma túy và mại dâm; quản lý Nhà nước về thanh niên... Tiếp tục tăng cường phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tiếp tục ký kế hoạch

¹ Kế hoạch 117/KH-STP ngày 25/01/2022 về việc thực hiện công tác dân vận chính quyền đến năm 2025; Kế hoạch 157/KH-STP ngày 10/02/2022 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 435/KH-STP ngày 07/4/2022 về thực hiện công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2022; Kế hoạch số 579/KH-STP ngày 09/5/2022 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống AIDS, ma túy và mại dâm năm 2022.

phối hợp thực hiện công tác PBGDPL và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp với Hội Cựu Chiến binh Tỉnh²; kế hoạch thực hiện Chương trình Tư vấn pháp luật, Chuyên mục PBGDPL, Chuyên mục Câu chuyện truyền thanh trên sóng truyền hình, truyền thanh với Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp³. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL qua chuyên trang, chuyên mục, Bản tin chuyên ngành, Bản tin sinh hoạt nội bộ, trên Trang Facebook, Zalo, Trang thông tin điện tử được quan tâm thực hiện thường xuyên.

- Nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được ngành Tư pháp quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới. Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 109/QĐ-UBND-HC ngày 28/01/2022 về việc công bố danh sách xã, phường, thị trấn đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

- Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND Tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”⁴ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Phối hợp với UBND cấp huyện tổ chức tập huấn nghiệp vụ hòa giải bằng hình thức trực tuyến đến xã, phường, thị trấn, nhằm tạo điều kiện cho các Hòa giải viên nắm rõ các kiến thức, kỹ năng hòa giải, cách thức lập biên bản hòa giải,.. vận dụng linh hoạt trong hoạt động hòa giải cũng như nâng cao hiệu quả tư vấn, tuyên truyền pháp luật cho người dân thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở. Tiếp tục kiện toàn các Tổ hòa giải, đội ngũ Hòa giải viên.. mô hình Câu Lạc bộ Hòa giải ở cơ sở đang có sức lan tỏa, góp phần nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở và tiếp tục được nhân rộng; tỷ lệ hòa giải thành 6 tháng đầu năm đạt 84,9%.

- Về kinh phí dành cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, các ngành, các cấp quan tâm, đảm bảo dự trù, bố trí sử dụng kinh phí cho công tác này.

2.2. Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục Tỉnh

² Kế hoạch số 368/KH-STP-HCCB ngày 25/3/2022 về phối hợp thực hiện công tác PBGDPL và công tác HGOCS giai đoạn năm 2022 - 2024

³ Trong 06 tháng đầu năm 2022, Sở Tư pháp đã phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình Đồng Tháp thực hiện Chương trình Tư vấn pháp luật trực tiếp với các chủ đề như: Pháp luật An toàn giao thông vui Xuân, đón Tết; những điều cần lưu ý về bảo hiểm y tế và Bảo hiểm y tế cho học sinh - sinh viên; chính sách cho người lao động có thời hạn ở nước ngoài; quy định của pháp luật về hòa giải tại Tòa án; chuyên mục Phổ biến pháp luật, Biết để làm đúng với các chủ đề như: Những điều cần cảnh giác để phòng ngừa tội phạm trộm cắp, cướp giật tài sản dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 sắp đến; tăng mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội tự nguyện; công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong nhà trường và giải pháp thích nghi; quy định về kê khai thuế trong giao dịch bất động sản; quy định về điều kiện, thẩm quyền đăng ký, cấp biển số xe của Công an xã, phường, thị trấn; quy định của pháp luật về hành vi xâm hại trẻ em.

⁴ Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 14/6/2021 của UBND Tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn Tỉnh năm 2021.

Các sở, ngành Tỉnh và Hội đồng các huyện, thành phố đã quan tâm sâu sát hơn trong việc ban hành văn bản triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, từ đó công tác PBGDPL đạt hiệu quả, chất lượng cả về nội dung và hình thức. Bám sát vào Kế hoạch số 22/KH-UBND của UBND Tỉnh và Công văn số 745/BTP-PBGDPL ngày 14/3/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, Hội đồng đã định hướng nội dung công tác PBGDPL đi vào chiều sâu, thực chất, nội dung tập trung vào các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2021 và năm 2022; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Đổi mới, đa dạng hóa nhiều hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đã mang lại hiệu quả thiết thực cụ thể như: Xác định đúng nội dung tuyên truyền được chọn lọc phù hợp theo từng đối tượng và nhu cầu của người dân, nội dung cô đọng, ngắn gọn đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân khi tiếp cận thông tin pháp luật, giúp người dân dễ hiểu, dễ nhớ, khắc phục tình trạng nội dung tuyên truyền quá dài, quá nhiều nội dung cùng một lúc trong thời gian qua; phát huy hiệu quả hình thức PBGDPL và trợ giúp pháp lý qua công tác tiếp công dân đã được Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thanh tra Tỉnh, Hội Luật gia và Đoàn Luật sư Tỉnh ký kết Quy chế phối hợp thực hiện 02 ngày/tuần (thứ Ba và thứ Năm), kết quả trong 06 tháng đầu năm 2022 đã tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý 51 vụ việc (trong đó có 01 vụ hình sự, 47 vụ dân sự và 03 vụ hành chính), từ đó đã nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác PBGDPL, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người dân, tập trung cho nhóm đối tượng có nhu cầu thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo hoặc kiến nghị, phản ánh ý kiến đối với cơ quan chức năng, góp phần giảm số lượng đơn thư, khiếu nại, tố cáo vượt cấp và thông qua hoạt động này để vận động người dân chấp hành pháp luật.

Xây dựng 14 nhóm Zalo PBGDPL⁵ với trên 1.300 thành viên, đã biên soạn và chia sẻ trên 100 tài liệu hỏi đáp pháp luật; tiếp tục phát huy hiệu quả của Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở, đến nay, Ủy ban nhân dân các huyện đã thành lập 63 Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở; tổ chức nhiều Hội thi, Cuộc thi như: Hội thi trực tuyến tìm hiểu, tuyên truyền về pháp luật ngành Nội vụ lần thứ 1 năm 2022 đã thu hút 1.325 thí sinh tham gia; Cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022; tổ chức hội nghị giao ban báo chí, định hướng nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp nội dung chủ yếu cần tập trung tuyên truyền cho các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện, hệ thống truyền thanh cơ sở.

Tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp lần 1 năm 2022, Chuyên đề: “Đồng Tháp: Một số giải pháp số cho đô thị thông minh và sản xuất thông

⁵ 12 nhóm tại 12/12 huyện, thành phố và 02 nhóm tại Trường Đại học Đồng Tháp và Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp.

minh”, trong đó có nội dung thông tin chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyên đổi số, cho gần 300 người tham dự (gồm 2 phiên); tổ chức tuyên truyền, đối thoại, tư vấn các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các gói hỗ trợ của Chính phủ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, kết hợp có hiệu quả việc PBGDPL thông qua đường dây nóng của cơ quan bảo hiểm xã hội Tỉnh và Tổng đài thông tin dịch vụ công 1022 của UBND tỉnh Đồng Tháp thực hiện thường xuyên các Chuyên mục, tiểu mục trên sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, với thời lượng mỗi Chuyên mục từ 05 đến 15 phút, qua đó đã góp phần rất lớn trong công tác PBGDPL các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến người dân.

Hội đồng PBGDPL cấp huyện tiếp tục duy trì các mô hình PBGDPL có hiệu quả như: Thực hiện 22 mô hình đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương. Đáng chú ý là mô hình “Cán bộ hưu trí cùng Nhân dân tham gia đảm bảo an ninh trật tự” (thành phố Cao Lãnh) nhằm mục đích vận động các cán bộ hưu trí cùng tham gia với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia phòng chống các tội phạm góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự ở địa bàn; mô hình móc khóa an ninh (huyện Lai Vung); mô hình cà phê tư vấn pháp luật (huyện Thanh Bình, huyện Tháp Mười, huyện Cao Lãnh)....

2.3 Khó khăn, hạn chế

- Hiện nay theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTCBTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở chưa quy định mức chi kinh phí cụ thể cho công tác PBGDPL tại cấp xã (do địa phương tự cân đối kinh phí) nên việc thực hiện không đồng bộ, có nơi Đảng ủy, UBND quan tâm thì chi kinh phí cho công tác PBGDPL cao, có nơi ít quan tâm thì chi kinh phí PBGDPL rất ít, vì vậy khó khăn cho quá trình thực hiện.

- Tại khoản 19 Điều 4 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT/BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở mức chi tối đa 200.000 đồng/vụ việc/Tổ Hòa giải, trên cơ sở này, UBND Tỉnh Đồng Tháp cũng quy định mức chi tối đa là 200.000 đồng/vụ việc hòa giải thành /Tổ Hòa giải và 150.000 đồng/vụ việc hòa giải không thành, mức chi này so với thời điểm giá cả thị trường tăng cao như hiện nay là không còn phù hợp, mặt khác so với công sức của cả Tổ Hòa giải từ 05 đến 07 Hòa giải viên tham gia hòa giải 01 vụ việc thì chưa cân xứng nên khó khăn trong việc vận động người đủ điều kiện tham gia làm Hòa giải viên vì thù lao quá thấp.

- Do Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 không quy định độ tuổi của Hòa giải viên nên khi cơ cấu đa số Hòa giải viên là người cao tuổi (có khi 70 đến 80 tuổi), có uy tính, nhiệt tình, tâm huyết với công tác hòa giải, tuy nhiên việc tra cứu, áp dụng pháp luật vào công tác hòa giải rất khó khăn, mặc dù địa phương

thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ hòa giải nhưng Hòa giải viên lớn tuổi trí nhớ giảm, khả năng tiếp thu, cập nhật kiến thức pháp luật cũng hạn chế, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hòa giải ở cơ sở.

- Theo Điều 5 của Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở xác định phạm vi hòa giải ở cơ sở cụ thể: “Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự như tranh chấp về quyền sử dụng đất”, nhưng trên thực tế tranh chấp đất đai rất phức tạp, quy định Luật Đất đai hướng dẫn các tranh chấp này rộng nên rất khó khăn cho Hòa giải viên xác định thẩm quyền hòa giải.

- Theo khoản 1 Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chỉ quy định “Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện hàng năm, tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm đánh giá”. Do chưa quy định sử dụng kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nên địa phương còn lúng túng, khó khăn trong quá trình thực hiện.

3. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính (VPHC), theo dõi thi hành pháp luật

3.1. Kết quả đạt được

Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về quản lý xử lý VPHC, ngay từ đầu năm 2022, Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện như: Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý VPHC⁶; Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC⁷; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 767/QĐ-UBND-HC ngày 22/11/2021 về Quy trình phối hợp thực hiện công tác tham mưu Chủ tịch UBND Tỉnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tham mưu giúp UBND Tỉnh thẩm định tính pháp lý 18 hồ sơ xử phạt VPHC trên các lĩnh vực: thương mại, sản xuất, buôn bán hàng cấm, đất đai, xây dựng, môi trường,... hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác xử lý VPHC; kiểm tra tính pháp lý hồ sơ thu hồi đất, thu hồi dự án, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Nhằm giúp Sở, ngành, địa phương thực hiện công tác xử lý VPHC đảm bảo đúng quy định của Luật Xử lý VPHC năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý VPHC năm 2020, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý VPHC và các quy định của pháp luật khác có liên quan, Sở

⁶ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND Tỉnh về thực hiện công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

⁷ Quyết định số 222/QĐ-UBND-HC ngày 15/3/2021 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Tư pháp đã tập huấn công tác xử lý vi phạm hành chính cho các đối tượng liên quan tại Sở, ngành và một số địa phương.

- Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022. Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xác định các nhiệm vụ trọng tâm: Theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường⁸. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp; Kế hoạch khảo sát tình hình thi hành pháp luật năm 2022.

Bên cạnh đó, Ngành tích cực tham mưu UBND Tỉnh triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022; tham gia Tổ công tác với Sở Nội Vụ; Đoàn thanh tra về các nội dung có liên quan đến việc thực hiện dự án của Công ty Cổ phần Thủy sản Sài Gòn - Cao Lãnh tại Cụm công nghiệp Mỹ Hiệp; tổ rà soát về trình tự, thủ tục lập, thẩm định hồ sơ đề nghị xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp; tổ công tác kiểm tra, rà soát khiếu nại và trình tự, thủ tục cưỡng chế thu hồi đất của UBND huyện Tháp Mười đối với các hộ dân trong dự án Hạ tầng Khu công nghiệp Tân Kiều.

3.2. *Khó khăn, hạn chế*

- Công tác xử lý vi phạm hành chính vẫn còn vẫn gặp một số khó khăn, vướng mắc về trình tự, thủ tục, hồ sơ do Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý VPHC năm 2020, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý VPHC có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, theo đó, nhiều quy định pháp luật về trình tự, thủ tục, thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền và biểu mẫu áp dụng trong xử phạt vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung dẫn đến một số trường hợp ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc.

⁸ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND Tỉnh về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Nội dung công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật quá rộng và phức tạp, đòi hỏi nhiều nguồn lực về con người, kinh phí mới thực hiện tốt, nên hiệu quả thi hành trong thực tế còn hạn chế.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

- Về công tác hộ tịch: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Thống kê số lượng sổ hộ tịch và khảo sát tình trạng sổ hộ tịch phục vụ việc số hóa sổ hộ tịch (khảo sát thực tế tại địa phương) để triển khai thực hiện giai đoạn đầu của Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND Tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Tham mưu UBND Tỉnh ban hành Công văn số 66/UBND-TCD-NC ngày 03/3/2022 về việc dừng thực hiện nội dung “không thu lệ phí hộ tịch”. Có công văn triển khai thực hiện các văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, cụ thể: Triển khai Thông tư 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và viện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Công văn số 237/CNTT-PM&CSDL của Cục công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp hướng dẫn một số chức năng trên Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch và tổ chức Đoàn kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022.

Để đảm bảo việc kết nối, liên thông và thống nhất thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu khác, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành Công văn số 80/UBND-TCD-NC về việc thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg và Công điện số 104/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra, rà soát, bảo đảm tất cả các sự kiện hộ tịch được đăng ký đầy đủ, chính xác đúng quy định của pháp luật về hộ tịch (đặc biệt là thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn và đăng ký khai tử) và cập nhật kịp thời trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp.

- Về công tác quốc tịch: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Quốc tịch; Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quốc tịch Việt Nam và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tiếp tục phối hợp với ngành Công an địa phương triển khai các giải pháp thực hiện Tiểu Đề án 2 “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người dân di cư tự do từ Campuchia về nước”. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp triển khai Thoả

thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Về lĩnh vực chứng thực⁹: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- Về công tác nuôi con nuôi: Tổ chức kiểm tra công tác nuôi con nuôi, lồng ghép với công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước. Tổ chức lễ giao nhận con nuôi nước ngoài.

- Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP)¹⁰: Tiếp tục triển khai thực hiện việc cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính và đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến. Tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xác minh thông tin án tích của công dân, đảm bảo việc cấp phiếu LLTP đúng quy định và bảo đảm thời hạn trả kết quả cho công dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy chế số 02/QC-TPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 về việc phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã đề nghị các ngành có liên quan cung cấp thông tin công chức làm đầu mối trong việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp để thuận tiện trong quá trình xác minh, cung cấp thông tin án tích phục vụ công tác cấp Phiếu LLTP. Thực hiện chuẩn hóa cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp theo Công văn số 304/TTLLTPQG-TN&XLTT ngày 05/5/2022 của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, tổng số bản lý lịch tư pháp được chuẩn hóa và cung cấp cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia là 3907 bản.

- Về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện tốt.

- Về công tác bồi thường nhà nước: Sở Tư pháp đã tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp¹¹, làm cơ sở để các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện; đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện công tác này. Qua đó, đã tăng cường và nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ. Tiếp và làm việc với Đoàn Kiểm tra của Cục Bồi thường nhà nước - Bộ Tư pháp theo Kế hoạch số 03/KH-BTNN ngày 04/3/2022 về kiểm tra công tác bồi thường nhà nước năm 2022.

4.2. Khó khăn, hạn chế

⁹ Cấp huyện: Chứng thực bản sao 5.014 bản; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 91 việc; chứng thực chữ ký người dịch 864 việc; chứng thực hợp đồng, giao dịch 32 việc. Cấp xã: Chứng thực bản sao 398.980 bản; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 37.466 việc; chứng thực hợp đồng, giao dịch 37.691 việc.

¹⁰ Sở Tư pháp đã cấp 4.152 trường hợp, trong đó: Phiếu số 1 là 2.932 trường hợp; Phiếu số 2 là 1.220 trường hợp; cấp trước hạn 4.135 trường hợp (đạt tỷ lệ 99,6%).

¹¹ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND Tỉnh về việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch từng bước được kiện toàn nhưng thực tế vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ do số lượng đăng ký các sự kiện hộ tịch ngày càng tăng.

- Việc xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu về quốc tịch chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác quốc tịch chưa thường xuyên, nên nghiệp vụ của một số cán bộ, công chức vẫn còn hạn chế, chưa chuyên sâu.

- Theo quy định của pháp luật, dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho phép cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. Tuy nhiên, hiện nay pháp luật về LLTP chưa quy định việc cấp và thừa nhận giá trị pháp lý của Phiếu LLTP điện tử. Mặt khác, khoản 1 Điều 4 Thông tư số 13/2011/TT-BTP chỉ quy định in và sử dụng Phiếu LLTP bằng giấy, và hiện nay mẫu Phiếu LLTP số 1, 2 đều có dán tem của Nhà xuất bản Tư pháp.

- Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung chưa kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nên chưa thể xác định chính xác người gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến, chính là người yêu cầu cấp Phiếu LLTP không.

- Quy trình liên thông thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh, bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 06 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí chưa có quy trình thực hiện liên thông trên phần mềm.

5. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

5.1. Kết quả đạt được

- Về luật sư, tư vấn pháp luật¹²: Tỉnh Đồng Tháp hiện có 35 tổ chức hành nghề luật sư (TCHNLS), bao gồm 33 Văn phòng luật sư (tăng 02 VPLS/cùng kỳ năm 2021) và 02 Công ty luật; 29 Chi nhánh của TCHNLS, trong đó có 08 Chi nhánh và 13 Văn phòng giao dịch thuộc các TCHNLS trong tỉnh có trụ sở trên địa bàn tỉnh và 01 Chi nhánh đặt trụ sở ngoài tỉnh (tại thành phố Vĩnh Long), 07 Chi nhánh của TCHNLS ngoài tỉnh có trụ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Tổng số có 92 luật sư là thành viên của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp, trong đó: Số luật sư hành nghề tại các TCHNLS là 83 luật sư; số luật sư hành nghề với tư cách cá nhân: 09 luật sư.

- Về công chứng: Tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập, thay đổi địa điểm trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong

¹² Sở Tư pháp đã đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 02 trường hợp; thực hiện cấp giấy đăng ký thay đổi nội dung hoạt động cho 01 Văn phòng luật sư; thu hồi giấy đăng ký hoạt động 02 chi nhánh của TCHNLS; thu hồi giấy đăng ký hoạt động 01 của TCHNLS; chấm dứt hành nghề với tư cách cá nhân cho 01; thực hiện báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và báo cáo thống kê 06 tháng đầu năm 2021 của các TCHNLS trên địa bàn Tỉnh.

hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Đồng thời, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh trong hoạt động công chứng¹³; tăng cường công tác phối hợp với các ngành trong việc cho ý kiến các nội dung liên quan đến hoạt động công chứng; phối hợp tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Luật Công chứng năm 2014; góp ý kiến đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng và hồ sơ xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi).

Tỉnh Đồng Tháp có 13 tổ chức hành nghề công chứng trong đó, có 03 Phòng công chứng và 10 Văn phòng Công chứng, có 26 công chứng viên đã đăng ký hành nghề trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Về hoạt động bán đấu giá tài sản: Tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Chỉ thị¹⁴ tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo¹⁵ 05 năm thi hành Luật Đấu giá tài sản. Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Tháp, 04 doanh nghiệp đấu giá và 05 chi nhánh đấu giá tài sản (02 chi nhánh của tổ chức đấu giá ở tỉnh khác được thành lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và 03 chi nhánh đấu giá tài sản trong tỉnh thành lập chi nhánh ở ngoài tỉnh). Tổng số gồm có 14 Đấu giá viên (trong đó, 05 đấu giá viên của Trung tâm đấu giá tài sản, 09 Đấu giá viên của doanh nghiệp).

- Về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; hòa giải thương mại và trọng tài thương mại; thừa phát lại: Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật cho 02 trường hợp; củng cố tổ chức của Trung tâm tư vấn pháp luật huyện Lai Vung; cấp Thẻ Thừa phát lại cho 02 trường hợp; góp ý kiến về dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại; tổ chức Đoàn kiểm tra công tác của Văn phòng thừa phát lại Đồng Tháp. Toàn tỉnh hiện có 02 Văn phòng thừa phát lại với 06 thừa phát lại; 02 quản tài viên.

- Về giám định tư pháp: Thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên và trình UBND Tỉnh cấp thẻ cho giám định viên cho 17 trường hợp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường. Triển khai tài liệu bồi dưỡng kiến thức pháp lý về giám định tư pháp đến các cơ quan, đơn vị để triển khai đến các giám định viên tư pháp thuộc phạm vi ngành mình quản lý. Tỉnh Đồng Tháp có 78 giám định viên tư pháp, 02 giám định theo vụ việc.

¹³ Công văn số 78/STP-HCTP&BTTP ngày 18/01/2022 về việc thông báo đến các Tổ chức hành nghề công chứng không thực hiện công chứng giao dịch đối với quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh An Điền, xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh; tài sản bị ngăn chặn của bà Nguyễn Thị Thanh Thanh; Công văn số 307/STP-HCTP&BTTP ngày 14/3/2022 về yêu cầu các Tổ chức hành nghề công chứng thực hiện nội dung chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh bất động sản; Công văn số 432/STP-HCTP&BTTP ngày 07/4/2022 về chấn chỉnh công chứng hợp đồng thuê đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp; Công văn số 457/STP-HCTP&BTTP ngày 13/4/2022 về việc tăng cường kiểm tra hồ sơ công chứng, chứng thực.

¹⁴ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/5/2022 của UBND Tỉnh về tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

¹⁵ Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 31/5/2022 của UBND Tỉnh về tổng kết 05 năm thi hành Luật Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL): Tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành: Quyết định số 562/QĐ-UBND-HC ngày 31/5/2022 bãi bỏ Quyết định số 455/QĐ-UBND-HC ngày 02/4/2007 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/3/2022 về triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh năm 2022; cấp lại Thẻ trợ giúp viên pháp lý cho 03 Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp. Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách (06/9/1997 - 06/9/2022); Kế hoạch hưởng ứng đợt thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách; Kế hoạch phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2022; Kế hoạch Kiểm tra công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2022; tổ chức Hội nghị sơ kết công tác của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng quý I.

Biên soạn hơn 1.000 cuốn sổ tay trợ giúp pháp lý “Một số điều cần biết về yêu cầu trợ giúp pháp lý” để cấp phát đến cơ sở và cấp phát cho người dân tại các buổi truyền thông; tổ chức các buổi truyền thông và tư vấn pháp luật trực tiếp cho người dân ở các xã thường xảy ra nhiều trường hợp khiếu nại, khiếu kiện trên địa bàn Tỉnh. Hoạt động kiểm tra, thẩm định và đánh giá chất lượng vụ việc TGPL được chú trọng, thành lập Tổ đánh giá nhằm đảm bảo công tác, phân công người thực hiện TGPL và đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo Thông tư số 12/2018/TT-BTP. Qua các vụ việc được đánh giá chất lượng thì có đến 95% vụ việc đạt chất lượng tốt, 5% vụ việc đạt chất lượng, không có vụ nào không đạt chất lượng. Trong 6 tháng đầu năm, đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 98 vụ việc, trong đó tư vấn 23, tham gia tố tụng 75 (tăng 35 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021).

- Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Tham mưu và trình UBND Tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025 và Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2022 thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp tiếp tục chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Sở còn thường xuyên hỗ trợ tư vấn pháp lý cho các doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- Các tổ chức hành nghề luật sư phân bố chưa đồng đều. Các luật sư hầu hết yếu về ngoại ngữ nên chưa có khả năng tiếp cận, tham gia vào các vụ việc tranh chấp có yếu tố nước ngoài; tỷ lệ luật sư tham gia tranh tụng trong các vụ án kinh tế, hành chính và lao động còn ít. Một số tổ chức hành nghề luật sư chủ

yêu thực hiện theo chỉ định của các cơ quan tiền hành tổ tụng, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước cử tham gia. Luật Luật sư hiện hành và các văn bản hướng dẫn chưa quy định cụ thể thủ tục chấm dứt hành nghề luật sư với tư cách cá nhân, nên gây khó khăn trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục này. Một số tổ chức hành nghề luật sư chưa quan tâm nhiều đến công tác báo cáo, đánh giá mang tính chung chung, thiếu phân tích số liệu và đề xuất, kiến nghị, phần nào ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động hành nghề luật sư.

- Sự phân bố các tổ chức hành nghề công chứng chưa đồng đều, chủ yếu tập trung tại thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, chưa thành lập được Văn phòng công chứng tại các huyện biên giới. Điều này, chưa thật sự tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi có nhu cầu công chứng. Một số Công chứng viên hợp danh tại các Văn phòng công chứng thường xuyên thay đổi, dẫn đến tình trạng Văn phòng công chứng hoạt động chỉ còn 01 Công chứng viên, có hiện tượng Công chứng viên thay đổi liên tục từ Văn phòng công chứng này sang Văn phòng công chứng khác.

- Luật Đấu giá tài sản chưa có điều, khoản quy định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản, cũng như chưa quy định thủ tục thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp đấu giá tài sản và chưa quy định việc thu hồi Thẻ đấu giá viên trong trường hợp đấu giá viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Mặt khác, Luật Đấu giá tài sản cũng chưa quy định tối thiểu một đấu giá viên của một tổ chức đấu giá tài sản được làm trưởng bao nhiêu chi nhánh của tổ chức đấu giá đó, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản.

6. Công tác pháp luật quốc tế

Sáu tháng đầu năm 2022 không phát sinh vụ việc tham gia giải quyết tranh chấp quốc tế.

7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý

7.1. Kết quả đạt được

Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động được toàn Ngành chú trọng thực hiện. Cơ cấu tổ chức của các cơ quan tư pháp ngày càng tinh gọn, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành Tư pháp tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Xác định nhiệm vụ xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, có phẩm chất đạo đức, có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân là một trong những mục tiêu quan trọng. Ngay từ đầu năm, ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức Sở Tư pháp, nhằm tạo điều kiện để rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách công chức, viên chức giúp công chức, viên chức trưởng thành và toàn diện hơn, đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ trước mắt và lâu dài. Theo đó, 6 tháng đầu năm đã chuyển đổi vị trí việc làm đối với 06 công chức phòng chuyên môn, 02 viên

chức đơn vị thuộc Sở và thực hiện quy trình bổ nhiệm cấp phòng và tương đương 02 trường hợp. Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, các Quyết định về: điều chỉnh giảm và tiết kiệm chi thường xuyên, công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, giao biên chế viên chức và hợp đồng lao động cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp và Khối Văn phòng Sở,....

Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành Tư pháp tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND Tỉnh về kiện toàn, nâng cao chất lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Các địa phương đã chủ động rà soát và bổ sung đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã còn thiếu, đảm bảo mỗi cấp xã bố trí tối thiểu 01 công chức, đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn tốt nghiệp Trung cấp Luật trở lên; đồng thời, tạo điều kiện cho đội ngũ Công chức Tư pháp - Hộ tịch, nhất là các trường hợp chưa đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ để chuẩn hoá, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về tư pháp - hộ tịch.

7.2. Khó khăn, hạn chế

- Biên chế của các cơ quan tư pháp địa phương (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp) còn hạn chế, khối lượng công việc nhiều dẫn đến tình trạng “quá tải” cho đội ngũ làm công tác tư pháp.

- Công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã phải kiêm nhiệm nhiều việc tại địa phương, dẫn đến quá tải trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; trình độ, năng lực của một số công chức Tư pháp - Hộ tịch còn hạn chế.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, Sở Tư pháp đã ban hành Quy chế tiếp công dân, tiếp nhận xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Kế hoạch tiếp công dân năm 2022. Tiếp nhận và hướng dẫn, giải quyết 06 đơn kiến nghị, khiếu nại theo quy định; Giám đốc Sở tiếp công dân định kỳ ngày 15 hằng tháng, Sở Tư pháp đã tiếp 03 lượt công dân. Tổ chức Đoàn thanh tra Văn phòng công chứng Thái Viết Phương; Văn phòng Thừa phát lại Đồng Tháp.

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Giám đốc Sở đã chỉ đạo chấn chỉnh, rút kinh nghiệm các nội dung của Đoàn thanh tra đã nêu tại Kết luận thanh tra số 1049/KL-TTr ngày 02/12/2021 của Thanh tra Tỉnh. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên nhắc nhở, yêu cầu công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí. Qua đó, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của công chức, viên chức, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính.

9. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

9.1. Kết quả đạt được

Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế. Trên cơ sở Kế hoạch, các cơ quan chuyên môn đã lồng ghép các nhiệm vụ pháp chế trong kế hoạch công tác ngành của cơ quan, đơn vị. Công tác kiện toàn đội ngũ làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh thường xuyên được quan tâm cả về chất lượng và số lượng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 01 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thành lập Phòng pháp chế; tổng số cán bộ phụ trách công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn Tỉnh là 45 cán bộ, công chức.

9.2. Khó khăn, hạn chế

Đội ngũ công chức pháp chế tuy đã được củng cố, kiện toàn song việc bố trí, sử dụng công chức làm công tác pháp chế ở không ít cơ quan chưa phù hợp với tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định, chủ yếu là kiêm nhiệm, không có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ công việc.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

10.1. Kết quả đạt được

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các ứng dụng chuyên ngành như: Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; phần mềm Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch; quản lý LLTP; quản lý Công chứng và dữ liệu ngăn chặn; Phần mềm Quản lý vụ việc tham gia tố tụng, Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL,... Đẩy mạnh công tác tin học hóa trong hoạt động của cơ quan, tiếp nhận và xử lý văn bản hoàn toàn trên đường điện tử; thực hiện mô hình họp không giấy; họp trực tuyến. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, phát huy hiệu quả Bản tin điện tử ngành Tư pháp Đồng Tháp, cập nhật kịp thời tin tức, hoạt động trong toàn ngành Tư pháp từ cấp tỉnh đến xã, định kỳ xuất bản 02 lần/tháng,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/02/2016 của UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đến nay, công tác cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được thực hiện đồng bộ và thống nhất trên toàn tỉnh giúp việc tra cứu văn bản do địa phương ban hành được thuận lợi và nhanh chóng. Trong 06 tháng đầu năm, đã cập nhật hoàn chỉnh tổng cộng 14 văn bản BQPPL do HĐND, UBND Tỉnh ban hành (06 Nghị quyết, 08 Quyết định), đảm bảo thực hiện việc trích xuất từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật về Cổng thông tin điện tử của Tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Ngoài ra, thường xuyên tiến

hành rà soát thông tin các VBQPPL đã có trong cơ sở dữ liệu do địa phương cập nhật theo quy định tại Điều 3 Nghị định 52/2015/NĐ-CP.

- Công tác thi đua khen thưởng: Tổ chức Hội nghị triển khai nội dung Quyết định số 214/QĐ-BTP ngày 16/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2022; Kế hoạch số 14/KHKVTĐ.MTNB ngày 28/02/2022 của Khu vực thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Miền Tây Nam Bộ về phát động phong trào thi đua năm 2022; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2022 của UBND Tỉnh về phát động phong trào thi đua yêu nước tỉnh Đồng Tháp năm 2022; Kế hoạch số 51/KH-KTĐS6 ngày 10/02/2022 của Khối thi đua số 6 về việc phát động phong trào thi đua năm 2022. Ban hành Kế hoạch số 347/KH-STP ngày 23/03/2022 của Sở Tư pháp về Phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp năm 2022; Kế hoạch số 469/KH-STP ngày 15/04/2022 của Sở Tư pháp về phát động phong trào thi đua theo chuyên đề đối với ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 707/KH-STP ngày 31/05/2022 về phát động đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 45 năm Ngày thành lập tỉnh Đồng Tháp (1976 - 2022).

Để phong trào thi đua phát động sâu rộng trong toàn ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành bảng tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá xếp hạng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố năm 2022. Theo đó, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Phòng Tư pháp cấp huyện làm cơ sở đánh giá, xếp hạng, khen thưởng cuối năm. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức theo dõi các tiêu chí thi đua của Bộ Tư pháp, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí thi đua của Phòng Tư pháp cấp huyện qua phần mềm điện tử.

III . ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

Sáu tháng đầu năm 2022, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Tháp tiếp tục đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động chuyên môn, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị được giao; nghiên cứu, triển khai nhiệm vụ của ngành một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy gắn với cải cách công vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật cơ quan. Kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm cơ bản đã hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Vai trò, vị thế của ngành Tư pháp ngày càng được khẳng định. Tỉnh ủy, UBND Tỉnh tin tưởng giao thêm nhiều việc hơn cho Sở Tư pháp, các dự án đầu tư tại tỉnh, các vấn đề liên quan đất đai, tài nguyên, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã giao Sở Tư pháp thẩm định, cho ý kiến.

Thực hiện thích ứng linh hoạt trong tình hình mới đối với hoạt động theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ của ngành; tăng cường công tác phối hợp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp tại cấp huyện, cấp xã (tổ chức đoàn kiểm tra, thanh tra công tác hộ tịch, chứng thực, ban hành văn bản QPPL). Nâng tầm vai trò quản lý nhà nước đối với các tổ chức hoạt động trong

lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thông qua việc phát huy hiệu quả các quy chế phối hợp đã được ký kết (quy chế phối hợp trong công tác giám định tư pháp; quy chế phối hợp thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu đăng ký khai sinh để cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; quy chế phối hợp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về luật sư và hoạt động hành nghề luật sư,...); nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; nâng cao chất lượng công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực tư pháp qua đó kịp thời có chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ tại địa phương.

Công tác tư pháp cấp huyện trong 6 tháng đầu năm có nhiều điểm sáng, đặc biệt là trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở,... Tổ chức thành công Hội thi “Trưởng khóm, ấp với kiến thức pháp luật năm 2022”; phát động phong trào thi đua chuyên đề “Công tác hòa giải ở cơ sở” năm 2022; thành lập và ra mắt thêm các Câu lạc bộ Hòa giải ở cơ sở. Công tác phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, các địa phương trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng chặt chẽ, nhịp nhàng, đồng bộ hơn; trình độ chuyên môn của lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên các xã từng bước được nâng lên, nội dung và phương pháp tuyên truyền phong phú, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, từ đó nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao, hạn chế việc vi phạm pháp luật và đơn, thư khiếu nại vượt cấp. Kịp thời tham mưu kiện toàn, củng cố đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Từ đó, đã góp phần thiết thực vào thành tựu chung của công tác Tư pháp tỉnh Đồng Tháp.

2. Đánh giá chung về những hạn chế, yếu kém; nguyên nhân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp trong 6 tháng đầu năm 2022 còn một số khó khăn, hạn chế như: Công tác cán bộ cơ quan tư pháp mặc dù từng bước được củng cố, kiện toàn nhưng vẫn chưa đáp ứng kịp yêu cầu, nhiệm vụ; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật quá rộng và phức tạp, đòi hỏi nguồn lực về con người, kinh phí mới thực hiện tốt, nên hiệu quả thi hành trong thực tế còn hạn chế; cơ chế, chính sách về công chứng còn nhiều bất cập; công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại một số địa phương còn thiếu sót...

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Công tác xây dựng và kiểm tra VBQPPL; pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong việc tham mưu UBND Tỉnh nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản QPPL tại địa phương. Hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các dự thảo văn bản được giao thẩm định, góp ý. Phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh. Tổ chức hội nghị tập huấn triển khai Luật sửa đổi Luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 54/2020 NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 34/2016 NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; tổ chức tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND Tỉnh ban hành, kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do cấp huyện ban hành, kịp thời đề xuất, kiến nghị xử lý văn bản chưa phù hợp theo quy định, nhất là các văn bản có quy định liên quan đến việc thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Tham mưu đề xuất với UBND Tỉnh trong việc xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế tại địa phương.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025.

- Tham mưu UBND Tỉnh đối với các vấn đề về pháp lý liên quan đến lĩnh vực đất đai, dự án, đầu tư, xây dựng,...

2. Công tác PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

- Tham mưu UBND Tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL Tỉnh ban hành và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án trong công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PBGDPL; tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

- Phát huy hiệu quả Trang thông tin PBGDPL tỉnh Đồng Tháp, Bản tin điện tử, Bản tin tư pháp, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh mới được ban hành trong năm 2023 và các văn bản pháp luật được dự luận xã hội quan tâm, các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ký, đồng thời rà soát, bổ sung, ký mới các chương trình, kế hoạch phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở. Tiếp tục phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp thực hiện các chương trình tư vấn pháp luật trực tiếp trên sóng truyền hình và chuyên mục PBGDPL định kỳ hàng tháng với nội dung phong phú, đa dạng, phù hợp với nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018 - 2022”; rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở, các Tổ Hòa giải; Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo” nhằm nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025.

3. Công tác quản lý xử lý VPHC, theo dõi thi hành pháp luật

- Tham mưu UBND Tỉnh tổ chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh; tham mưu thực hiện hiệu quả Quy trình phối hợp thực hiện công tác tham mưu Chủ tịch UBND Tỉnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tham mưu giúp UBND Tỉnh thẩm định về tính pháp lý của các hồ sơ xử lý VPHC; hướng dẫn nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC theo thẩm quyền cho các Sở, ngành, địa phương.

- Tiếp tục tổ chức thi hành tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

- Tổ chức Đoàn kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Kế hoạch. Tiến hành theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành. Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần cải thiện điểm số, duy trì thứ hạng chỉ số B1. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về công tác xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và chỉ số B1.

4. Công tác hành chính tư pháp

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho đội ngũ công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai giai thực hiện đoạn đầu của Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 11/11/202 của UBND Tỉnh về thực hiện Nghị định số 87/2020 NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024; Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”; Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí; Quy chế phối hợp về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp,...

- Tiếp tục triển khai Luật Quốc tịch, Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/2/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh; đảm bảo các yêu cầu về quốc tịch của công dân trong nước và người nước ngoài được nghiên cứu, giải quyết kịp thời. Phối hợp với Công an Tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 2573 HD-STP-CAT về một số nội dung thực hiện Tiểu Đề án 2.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; nâng cao chất lượng giải quyết yêu cấp phiếu lý lịch tư pháp, hạn chế thấp nhất tình trạng quá hạn giải quyết; đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật; phát huy hiệu quả quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Đoàn Luật sư; bảo đảm các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật được giải quyết kịp thời, đúng quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động các tổ chức hành nghề luật sư và các trung tâm tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, đồng thời hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật hoạt động đúng trong khuôn khổ pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng; bảo đảm các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực công chứng được giải quyết kịp thời, đúng quy định; tăng cường công tác thanh tra,

kiểm tra hoạt động các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND Tỉnh triển khai thực hiện Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập, thay đổi địa điểm trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND Tỉnh về triển khai triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh thông qua việc triển khai áp dụng Phần mềm thông tin quản lý công chứng và dữ liệu ngăn chặn.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; kiểm tra hoạt động của các tổ chức hành nghề đấu giá, nhằm phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, đồng thời hướng dẫn các tổ chức hành nghề đấu giá thực hiện đúng quy định pháp luật; rà soát quy định về đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh và các văn bản do UBND Tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản, đấu giá quyền sử dụng đất, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục tham mưu UBND Tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” giai đoạn 2018 - 2023; phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND Tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

6. Công tác Trợ giúp pháp lý

- Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý 2017; Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông tư liên tịch quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 64/KH-STP ngày 01/12/202 của Sở Tư pháp về triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em, đặc biệt trẻ em mồ côi bị ảnh hưởng do dịch Covid-19.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông và hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý trong hoạt động tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật, đặc biệt tập trung vào các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội như người nghèo, người khuyết tật, trẻ

em,... Phát huy hiệu quả mô hình tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý trong tiếp công dân.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành các lĩnh vực quản lý nhà nước về tư pháp, trong đó tập trung vào các lĩnh vực như đăng ký và quản lý hộ tịch, luật sư, công chứng, chứng thực, bán đấu giá tài sản. Tăng cường việc đôn đốc, kiểm tra sau thanh tra đối với việc thực hiện các kết luận thanh tra của các tổ chức, đơn vị đã được thanh tra, kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân tại trụ sở; thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chương trình, kế hoạch hành động phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh và ngành Tư pháp.

8. Công tác cải cách hành chính

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý của ngành, bảo đảm công khai, minh bạch, chống tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong việc thực thi các thủ tục hành chính, phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết các lĩnh vực chuyên môn. Đẩy mạnh hoạt động trên trang Thông tin điện tử của Sở, phát huy hiệu quả Bản tin Tư pháp, Bản tin điện tử ngành Tư pháp phục vụ quản lý và thông tin hoạt động của ngành. Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng chữ ký số trong việc trao đổi, nhận, gửi văn bản điện tử. Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết các hoạt động chuyên môn.

- Triển khai việc các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp; tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính.

- Thực hiện đúng hạn các nhiệm vụ do UBND Tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh giao trên phần mềm giao việc. Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý và trả lời yêu cầu, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Tổng đài 1022 và giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực Tư pháp.

9. Công tác xây dựng Ngành

- Tiếp tục đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành, tập trung vào nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động chuyên môn, phục vụ tốt nhiệm vụ

chính trị được giao; nghiên cứu, triển khai nhiệm vụ của ngành một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy gắn với cải cách công vụ, công chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật cơ quan.

- Tổ chức kiện toàn bộ máy các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định; sắp xếp, bố trí hợp lý cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường đội ngũ cán bộ tư pháp cơ sở cả về chất lượng và số lượng. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của ngành; tăng cường trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện nghiêm túc và nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong chỉ đạo điều hành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Ngành; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành; nâng cao năng lực tham mưu, sáng tạo, đột phá và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Chú trọng công tác phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường hơn nữa trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác Ngành; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ngành.

4. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm; đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Cải tiến lề lối làm việc; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ: Sớm ban hành Nghị định để sửa đổi hoặc thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức

pháp chế theo hướng thống nhất về tổ chức pháp chế trong quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Xem xét sửa đổi về thời hạn xử lý văn bản QPPL tại khoản 1 Điều 125 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP theo hướng mở rộng thời hạn xử lý lên 60 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo kết luận kiểm tra;

- Tiếp tục tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về xây dựng, ban hành văn bản QPPL; kỹ năng xây dựng chính sách, phân tích chính sách; báo cáo đánh giá tác động của chính sách; nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế của các địa phương.

2. Phối hợp với Bộ Tài chính:

- Xây dựng Thông tư quy định riêng hướng dẫn việc sử dụng kinh phí phục vụ cho nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo hướng toàn diện, đầy đủ các nội dung chi, mức chi (tách nội dung chi cho công tác theo dõi thi hành pháp luật ra khỏi Thông tư số 338/2016/TT-BTC);

- Bổ sung nội dung chi, mức chi cho các hoạt động: Thu thập, tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật; Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và Cộng tác viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tăng định mức khoán kinh phí cho công tác xây dựng pháp luật tại địa phương tại điểm đ khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 338/2016/TT-BTC;

- Quy định rõ mức chi cho hoạt động đánh giá tác động thủ tục hành chính, nhất là mức chi cho việc xây dựng Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính và khảo sát, lấy ý kiến đối tượng tuân thủ thủ tục hành chính để tạo sự khích lệ cho cơ quan soạn thảo;

- Tăng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung bằng với mức chi của xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mới và mức chi báo cáo tổng hợp ý kiến, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, quy định cụ thể mức chi việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật.

3. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiến nghị Quốc hội, Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định sau:

- Bổ sung Thẻ Căn cước công dân (theo Luật Căn cước công dân) vào Điều 11 Luật Quốc tịch Việt Nam là một trong các loại giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam.

- Bổ sung quy định giải quyết yêu cầu đăng ký quốc tịch khi không nhận được kết quả xác minh trong thời gian quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31 Nghị định số 16/2020/NĐ-CP.

- Hướng dẫn cụ thể hơn về khái niệm “nơi người đó thường xuyên sinh sống” để xác định thẩm quyền giải quyết hồ sơ xác nhận có quốc tịch Việt Nam.

- Hướng dẫn về trình tự, thủ tục công nhận quốc tịch Việt Nam của trẻ em là người nước ngoài được công dân Việt Nam nhận làm con nuôi. Vì, theo khoản 2 Điều 37 Luật Quốc tịch Việt Nam quy định: “trẻ em là người nước ngoài được công dân Việt Nam nhận làm con nuôi thì có quốc tịch Việt Nam, kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam công nhận việc nuôi con nuôi”. Nhưng không có văn bản hướng dẫn về trình tự, thủ tục công nhận quốc tịch Việt Nam của trẻ trong trường hợp này nên khi thực hiện gặp nhiều khó khăn.

4. Đề nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành văn bản quy định cụ thể việc cấp và thừa nhận giá trị pháp lý của Phiếu LLTP điện tử, cũng như bản in từ Phiếu LLTP điện tử để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi thực hiện các giao dịch khác; sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc thu phí trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Tư pháp; phối hợp với Bộ Công An sớm kết nối, chia sẻ thông tin Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Theo Công văn số 496/BTP-HTQTCT ngày 22/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022, Công điện số 104/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có nội dung rà soát, đối chiếu, cập nhật đồng bộ dữ liệu trong Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung theo nhiệm vụ được giao tại mục 3 của Công điện số 104/CĐ-TTg. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn UBND cấp xã, UBND cấp huyện quy trình rà soát, thống nhất dữ liệu (nếu có sai lệch). Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sớm ban hành quy trình rà soát, thống nhất dữ liệu theo mục 3 của Công điện số 104/CĐ-TTg; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sớm xây dựng phần mềm thực hiện quy trình liên thông: đăng ký khai sinh, bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 06 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Cục Thống kê Tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (MT).

} báo cáo

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hồng Phượng